

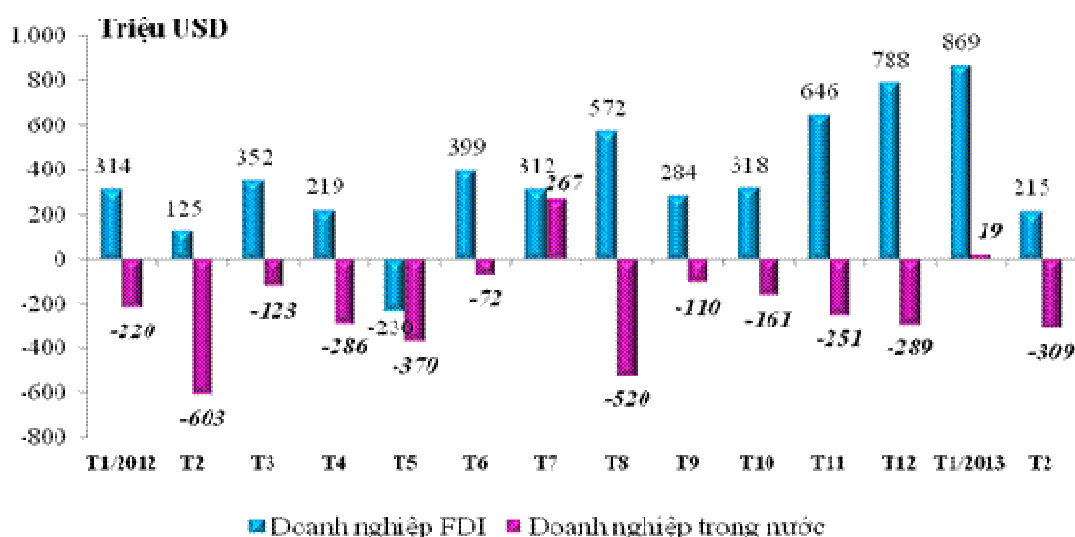
SƠ BỘ TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU HÀNG HOÁ CỦA VIỆT NAM THÁNG 02 VÀ 2 THÁNG NĂM 2013

I. Đánh giá chung

Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu tháng 02/2013 đạt gần 14,39 tỷ USD, giảm 35,1% so với tháng trước; trong đó xuất khẩu đạt gần 7,15 tỷ USD, giảm 37,7% và nhập khẩu là 7,24 tỷ USD, giảm 32,3%. Cán cân thương mại hàng hoá tháng 02/2013 thâm hụt 94 triệu USD.

Tính đến hết tháng 02/2013, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hoá cả nước đạt 36,59 tỷ USD, tăng 18% so với cùng kỳ năm 2012; trong đó xuất khẩu là gần 18,69 tỷ USD, tăng 22% và nhập khẩu là 17,91 tỷ USD, tăng 14,1%. Cán cân thương mại hàng hoá của cả nước trong 2 tháng/2013 thặng dư 782 triệu USD.

Biểu đồ 1: Cán cân thương mại phân theo khối doanh nghiệp từ tháng 01/2012 đến tháng 02/2013



Nguồn: Tổng cục Hải quan

Đối với khối doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), tổng trị giá hàng hóa xuất nhập khẩu trong 2 tháng/2013 là 20,85 tỷ USD, tăng 24% và chiếm 57% tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của cả nước. Trong đó, xuất khẩu đạt 10,96 tỷ USD, tăng 26,9% và nhập khẩu là 9,89 tỷ USD, tăng 20,9% so với cùng kỳ năm trước.

Đối với khối doanh nghiệp trong nước, tổng trị giá hàng hóa xuất nhập khẩu trong 2 tháng/2013 là 15,74 tỷ USD, tăng 10,9% và chiếm 43% tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của cả nước. Trong đó, xuất khẩu đạt gần 7,73 tỷ USD, tăng 15,7% và nhập khẩu là 8,02 tỷ USD, tăng 6,7% so với 2 tháng/2013.

II. Một số nhóm hàng xuất khẩu chính

Điện thoại các loại & linh kiện: Trị giá xuất khẩu trong tháng 02/2013 đạt 1,2 tỷ USD, giảm 18,7%, qua đó nâng tổng trị giá xuất khẩu nhóm hàng này trong 2 tháng lên gần 2,69 tỷ USD, tăng 67,6% so với cùng kỳ năm 2012.

Những đối tác chính nhập khẩu điện thoại các loại & linh kiện của Việt Nam trong 2 tháng qua là EU với 1,15 tỷ USD, tăng 55,7% và chiếm 42,7% tổng trị giá xuất khẩu nhóm hàng này của cả nước. Tiếp theo là: Tiểu Vương Quốc Ảrập thống nhất: 468 triệu USD, tăng 3,9 lần; Nga: 147 triệu USD, tăng 49,6%; Thái Lan: 117 triệu USD, tăng 130%... so với cùng kỳ năm 2012.

Hàng dệt may: xuất khẩu trong tháng đạt 909 triệu USD, giảm 42,8% so với tháng trước, qua đó nâng trị giá xuất khẩu nhóm hàng này trong 2 tháng/2013 lên 2,49 tỷ USD, tăng 21,3% so với cùng kỳ năm 2012 (tương ứng tăng 438 triệu USD).

Trong 2 tháng/2013, kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may sang thị trường Hoa Kỳ đạt 1,25 tỷ USD, tăng 19,5% (tương ứng tăng 204 triệu USD); sang EU đạt 361 USD, tăng 13,5%; sang Nhật Bản đạt 331 triệu USD, tăng 24,8% và sang Hàn Quốc: 207 triệu USD, tăng 40,2% so với 2 tháng/2012.

Máy vi tính, sản phẩm điện tử & linh kiện: Trị giá xuất khẩu trong tháng 02/2013 đạt gần 593 triệu USD, giảm 33,2%, qua đó nâng tổng kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này 2 tháng/2013 lên 1,48 tỷ USD, tăng 52,5% so với cùng kỳ năm 2012 (tương đương tăng 509 triệu USD về số tuyệt đối).

EU là đối tác lớn nhất nhập khẩu nhóm hàng này của Việt Nam trong 2 tháng qua với 413 triệu USD, tăng mạnh 123%; tiếp theo là Trung Quốc: 303 triệu USD, tăng 53,2%; Malaixia: 164 triệu USD, tăng gấp gần 3,5 lần; Hoa Kỳ: 158 triệu USD, tăng 28,7% so với cùng kỳ năm trước.

Dầu thô: lượng xuất khẩu trong tháng là 518 nghìn tấn, trị giá là 487 triệu USD, giảm 29,3% về lượng và giảm 26,5% về trị giá so với tháng trước. Tính đến hết tháng 2/2013, lượng dầu thô xuất khẩu của cả nước đạt gần 1,34 triệu tấn, tăng 31,1% và kim ngạch đạt 1,22 tỷ USD, tăng 28,2% so với cùng kỳ năm trước.

Dầu thô của Việt Nam chủ yếu được xuất khẩu sang Nhật Bản: 323 nghìn tấn, giảm 18,2%; sang Malaixia: 277 nghìn tấn, tăng gấp gần 3 lần; sang Hàn Quốc: 235 nghìn tấn trong khi 2 tháng/2012 không xuất khẩu sang thị trường này; sang Ôxtrâyliia: 153 nghìn tấn, giảm 11,9%; sang Hoa Kỳ: 120 nghìn tấn, tăng gấp gần 3 lần;... so với cùng kỳ năm 2012.

Giày dép các loại: kim ngạch xuất khẩu trong tháng đạt 378 triệu USD, giảm 54,1% so với tháng trước. Tính đến hết tháng 2/2013, xuất khẩu nhóm hàng giày dép đạt 1,2 tỷ USD, tăng 18,7% so với cùng kỳ năm 2012.

Trong 2 tháng đầu năm 2013, xuất khẩu giày dép sang thị trường EU là 411 triệu USD, tăng 9,9% và chiếm 34% kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này của cả nước. Tiếp theo là xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ đạt 360 triệu USD, tăng 28,1%; sang Nhật Bản đạt 68 triệu USD, tăng 10,5%; sang Trung Quốc đạt 61 triệu USD, tăng 1,5%;... so với cùng kỳ năm 2012.

Nhóm hàng phương tiện vận tải & phụ tùng các loại: trong tháng xuất khẩu 350 triệu USD, nâng tổng trị giá xuất khẩu nhóm hàng này trong 2 tháng qua lên 899 triệu USD, tăng 35,3% so với 2 tháng/2012.

Nhật Bản là đối tác lớn nhất nhập khẩu nhóm hàng này của Việt Nam trong 2 tháng qua với 264 triệu USD, tăng 3,3% tiếp theo là Hàn Quốc: 208 triệu USD, tăng 41,4% và Hoa Kỳ: 94 triệu USD, tăng 14,3%.

Máy móc, thiết bị, dụng cụ & phụ tùng: trong tháng 02/2013, xuất khẩu đạt 321 triệu USD, giảm 29,8%, nâng tổng trị giá xuất khẩu nhóm hàng này trong 2 tháng/2013 lên 778 triệu USD, tăng 0,3% so với cùng kỳ năm 2012.

Tính đến hết tháng 2/2013, xuất khẩu nhóm hàng này sang Nhật Bản là 181 triệu USD, giảm 2,3%; sang Hoa Kỳ: 123 triệu USD, giảm 3,2%; sang EU: 97 triệu USD, tăng 14,3%; sang Trung Quốc: 47 triệu USD, tăng 2,7% so với cùng kỳ năm trước.

Hàng thủy sản: xuất khẩu trong tháng là 279 triệu USD, giảm 42,5% so với tháng trước, nâng tổng trị giá xuất khẩu trong 2 tháng/2013 lên 760 triệu USD, bằng với cùng kỳ năm 2012.

Đối tác dẫn đầu nhập khẩu hàng thủy sản của Việt Nam là EU với 144 triệu USD, giảm 7,6%. Tiếp theo là Hoa Kỳ: gần 144 triệu USD, tăng 7,0%; Nhật Bản: 114 triệu USD, giảm 10,1% và Hàn Quốc đạt 51 triệu USD, giảm 17,4%;... so với 2 tháng/2013.

Gỗ & sản phẩm gỗ: xuất khẩu trong tháng đạt 249 triệu USD, giảm 49,1% so với tháng trước, nâng tổng kim ngạch xuất khẩu trong 2 tháng/2013 lên 737 triệu USD, tăng 23,2% so với cùng kỳ năm 2012.

Tính đến hết tháng 2/2013, nhóm hàng gỗ & sản phẩm gỗ xuất sang Hoa Kỳ đạt gần 245 triệu USD, tăng 13,6%; sang Trung Quốc: 121 triệu USD, tăng 58,3%; sang EU: 129 triệu USD, tăng 8%; sang Nhật Bản: gần 110 triệu USD, tăng 17,8%;... so với cùng kỳ năm 2012.

Cà phê: Lượng cà phê xuất khẩu trong tháng 02/2013 là hơn 100 nghìn tấn, trị giá đạt 219 triệu USD, giảm 54,2% về lượng và giảm 51,9% về trị giá so với tháng trước. Tính đến hết tháng 02/2013, lượng cà phê xuất khẩu của nước ta đạt gần 319 nghìn tấn, trị giá đạt 672 triệu USD, giảm 1,5% về lượng và tăng 0,6% về trị giá so với cùng kỳ năm 2012.

Cao su: Tháng 2/2013, lượng cao su xuất khẩu đạt gần 31 nghìn tấn, trị giá đạt 86 triệu USD, giảm 71,5% về lượng và giảm 70,9% về trị giá so với tháng trước. Tính đến hết tháng 02/2013, lượng xuất khẩu mặt hàng này của cả nước đạt 139,5 nghìn tấn, giảm 12,2% và trị giá đạt gần 382 triệu USD, giảm 14% so với cùng kỳ năm 2012.

Trung Quốc vẫn là đối tác chính nhập khẩu cao su của Việt Nam trong 2 tháng qua với 69,7 nghìn tấn, giảm 22,2% và chiếm tới gần 50% lượng cao su xuất khẩu của cả nước; tiếp theo là Malaixia: 23,8 nghìn tấn, tăng 28,2%;... so với cùng kỳ năm 2012.

Gạo: Lượng gạo xuất khẩu của cả nước trong tháng 02/2013 là gần 363 nghìn tấn, giảm 18,3%, trị giá đạt 160 triệu USD, giảm 21,2% so với tháng trước. Như vậy, tính đến hết tháng 02/2013, lượng xuất khẩu nhóm hàng này là 809 nghìn tấn, tăng 15,3% và trị giá đạt 364 triệu USD, giảm 0,1% so với cùng kỳ năm trước.

Trong 2 tháng qua, Trung Quốc là đối tác lớn nhất nhập khẩu gạo của Việt Nam với 353 nghìn tấn, tăng gấp 8,4 lần so với cùng kỳ năm 2012. Tiếp theo là Singapore: 55 nghìn tấn, giảm 2,1%; Philippin: 54 nghìn tấn, tăng gấp 15,2 lần; ... so với 2 tháng/2012.

Than đá: lượng xuất khẩu trong tháng đạt 1,27 triệu tấn, trị giá đạt 88 triệu USD, tăng 7,5% về lượng và tăng 11,3% về trị giá so với tháng trước. Tính đến hết tháng 02/2013, lượng xuất khẩu than đá của cả nước là 2,48 triệu tấn, trị giá là 169 triệu USD, tăng 34,7% về lượng và tăng 2,2% về trị giá so với cùng kỳ năm 2012.

Trong 2 tháng/2013, Trung Quốc tiếp tục là đối tác lớn nhất nhập khẩu than đá của Việt Nam với 2,16 triệu tấn, tăng 62% và chiếm tới 87% tổng lượng xuất khẩu mặt hàng này của cả nước, tiếp theo là thị trường Nhật Bản: gần 135 nghìn tấn, tăng 5% và Hàn Quốc: 102 nghìn tấn, giảm 63,7% so với cùng kỳ năm trước...

Máy ảnh, máy quay phim & linh kiện: trong tháng xuất khẩu hơn 34 triệu USD, giảm 73,9% so với tháng trước, nâng tổng trị giá xuất khẩu nhóm hàng này trong 2 tháng/2013 lên 165 triệu USD, giảm 36,9% so với cùng kỳ năm trước.

Hồng Kông là đối tác chính nhập khẩu máy ảnh, máy quay phim và linh kiện của Việt Nam trong 2 tháng/2013 với 153 triệu USD, giảm 36,7% so với 2 tháng/2012 và chiếm 92,5% tổng kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này của cả nước.

III. Một số nhóm hàng nhập khẩu chính

Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện: trong tháng 02/2013, kim ngạch nhập khẩu đạt gần 1,1 tỷ USD, giảm 25,6% so với tháng trước, nâng tổng trị giá nhập khẩu nhóm hàng này trong 2 tháng/2013 lên gần 2,57 tỷ USD, tăng 51% so với cùng kỳ năm 2012; trong đó nhập khẩu của khu vực FDI là 2,31 tỷ USD, tăng 53,4% và chiếm gần 90% tổng kim ngạch nhập khẩu nhóm hàng này của cả nước.

Nhập khẩu nhóm hàng này chủ yếu có xuất xứ từ Hàn Quốc: gần 734 triệu USD, tăng 78,6%; Trung Quốc: 672 triệu USD, tăng 85,3%; Nhật Bản: 247 triệu USD, giảm 3,2%; Singapore: 245 triệu USD, tăng 73,4%; Malaixia: 135 triệu USD, tăng 47%; ... so với cùng kỳ năm 2012.

Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng: Trong tháng, kim ngạch nhập khẩu nhóm hàng này là gần 984 triệu USD, giảm 32,7% so với tháng trước, nâng tổng kim ngạch nhập khẩu 2 tháng năm 2013 lên gần 2,43 tỷ USD, tăng 7,8% so với cùng kỳ 2012. Trong đó, khu vực FDI nhập khẩu 1,39 tỷ USD, tăng 15,9% và các doanh nghiệp trong nước nhập khẩu gần 1,04 tỷ USD, giảm 1,1% so với 2 tháng năm 2012.

Nhóm hàng máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng nhập khẩu vào Việt Nam trong 2 tháng đầu năm 2013 có xuất xứ chủ yếu từ: Trung Quốc với 823 USD, tăng 21,5% so với cùng kỳ năm trước và chiếm

34% tổng trị giá nhập khẩu nhóm hàng này của cả nước. Tiếp theo là Nhật Bản: 394 triệu USD, giảm 12,9%; Hàn Quốc: 356 triệu USD, tăng 82,4 %; Đức: 121 triệu USD, giảm 24%; Hoa Kỳ: 104 triệu USD, giảm 25,2%;...

Điện thoại các loại và linh kiện: Kim ngạch nhập khẩu trong tháng đạt gần 434 triệu USD, giảm 35,6% so với tháng trước. Tính đến hết tháng 02/2013, cả nước nhập khẩu 1,11 tỷ USD, tăng 84,9% so với 2 tháng/2012.

Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng này trong 2 tháng qua chủ yếu từ các thị trường: Trung Quốc: 754 triệu USD, tăng 75,3% và chiếm 68% kim ngạch nhập khẩu của cả nước; Hàn Quốc: 335 triệu USD, tăng 143%; Đài Loan: 9,3 triệu USD, tăng 46,2%; ...so với 2 tháng/2012.

Nguyên liệu, phụ liệu ngành dệt may, da, giày: tháng 02/2013, nhập khẩu nhóm hàng này là gần 710 triệu USD, giảm 36,8% so với tháng trước. Tính đến hết 2 tháng/2013, trị giá nhập khẩu nhóm hàng này là 1,83 tỷ USD, tăng 17,3% so với cùng kỳ năm 2012. Trong 2 tháng/2013, Việt Nam nhập khẩu nhóm mặt hàng này chủ yếu từ: Trung Quốc với 651 triệu USD, tăng 39% so với cùng kỳ năm 2012; Hàn Quốc: 325 triệu USD, tăng 14,2%; Đài Loan: 259 triệu USD, giảm 2,2%; Nhật Bản: 106 triệu USD, giảm 9%; ...

Sắt thép các loại: Trong tháng, lượng sắt thép nhập khẩu là 551 nghìn tấn, giảm 28,5% so với tháng trước, trị giá nhập khẩu là gần 400 triệu USD, giảm 26,8%. Tính đến hết 2 tháng/2013, tổng lượng nhập khẩu sắt thép của Việt Nam là 1,3 triệu tấn, tăng 9,3%, trị giá là 941 triệu USD, giảm 2,6%.

Việt Nam nhập khẩu sắt thép trong 2 tháng/2013 chủ yếu có xuất xứ từ: Nhật Bản: 447 nghìn tấn, tăng 88%; Trung Quốc: 357 nghìn tấn, tăng 21,8%; Hàn Quốc với 237 nghìn tấn, giảm 19,2%; Đài Loan: 163 nghìn tấn, tăng 7,5% so với cùng kỳ năm 2012;...

Phế liệu sắt thép: Trong tháng, lượng phế liệu sắt thép nhập khẩu là gần 200 nghìn tấn, trị giá gần 78 triệu USD, tăng 10,6% về lượng và tăng 13,2% về trị giá so với tháng trước. Tính đến hết 2 tháng/2013, cả nước nhập khẩu 380 nghìn tấn phế liệu sắt thép với trị giá gần 147 triệu USD, giảm 18,1% về lượng và giảm 29,4% về trị giá so với 2 tháng/2012.

Các thị trường chính cung cấp phế liệu sắt thép cho Việt Nam là: Hoa Kỳ: 87,5 nghìn tấn, tăng gấp 4,7 lần; Nhật Bản: 43 nghìn tấn, tăng gấp 5,1 lần; New Zealand: 32,8 nghìn tấn, tăng gấp 2,6 lần; Hồng Kông: 32,3 nghìn tấn, tăng 43,3%;... so với cùng kỳ năm 2012.

Kim loại thường khác: lượng nhập khẩu trong tháng 02/2013 là gần 43,5 nghìn tấn, trị giá 164 triệu USD, giảm 38,6% về lượng và giảm 38,3% về trị giá so với tháng trước. Tính đến hết tháng 02/2013, tổng lượng nhập khẩu kim loại thường khác của Việt Nam là hơn 115 nghìn tấn, tăng 25,1%, trị giá là 431 triệu USD, tăng 20,8%.

Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng này trong 2 tháng qua chủ yếu có xuất xứ từ: Trung Quốc: 26,8 nghìn tấn, tăng gấp 2,6 lần; Hàn Quốc: 25,8 nghìn tấn, tăng 16,1%; Ôxtrâyliá: 13,1 nghìn tấn, tăng 27,9%; Đài Loan: 10,8 nghìn tấn, giảm 18%; ... so với 2 tháng/2012.

Chất dẻo nguyên liệu: lượng nhập khẩu trong tháng 02/2013 là gần 174 nghìn tấn, trị giá là 313 triệu USD, giảm 41,5% về lượng và giảm 38,2% về trị giá so với tháng trước. Tính đến hết tháng 2/2013, tổng lượng nhập khẩu chất dẻo nguyên liệu của Việt Nam là gần 470 nghìn tấn, tăng 13,3%, kim ngạch nhập khẩu là 819 triệu USD, tăng 15,8% so với cùng kỳ năm trước.

Trong 2 tháng qua, Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng này chủ yếu từ các thị trường: Ả rập Xê út: 117 nghìn tấn, tăng 16,2%; Hàn Quốc: 99 nghìn tấn, tăng 30%; Đài Loan: 61 nghìn tấn, giảm 1,8%; Thái Lan: 45 nghìn tấn, tăng 27,9%;... so với cùng kỳ năm 2012.

Hóa chất: trong tháng 02/2013, Việt Nam nhập khẩu 157 triệu USD nhóm hàng hóa chất, giảm 35,6% so với tháng trước, nâng tổng trị giá nhập khẩu nhóm hàng này trong 2 tháng/2013 lên gần 399 triệu USD, giảm 6,5% so với 2 tháng/2012.

Việt Nam nhập khẩu hóa chất trong 2 tháng qua chủ yếu từ các thị trường: Trung Quốc: 117 triệu USD, tăng 11,5%; Đài Loan: 49,6 triệu USD, giảm 23,2%; Hàn Quốc: 39,2 triệu USD, giảm 6,1%; Thái Lan: 33 triệu USD, giảm 37,6%;... so với 2 tháng/2012.

Thức ăn gia súc và nguyên liệu: trong tháng 02/2013, cả nước nhập khẩu 141 triệu USD, giảm 35,4% so với tháng trước. Tính đến hết tháng 02/2013, tổng trị giá nhập khẩu nhóm hàng này của cả nước là 360 triệu USD, tăng 17,8% so với cùng kỳ năm 2012.

Trong 2 tháng qua, Việt Nam nhập khẩu nhóm hàng này chủ yếu từ các thị trường: Ấn Độ: 138 triệu USD, tăng 24,4%; Argentina: 39 triệu USD, tăng gấp 3 lần; Hoa Kỳ: 37 triệu USD, giảm 27,7%; Trung Quốc: 35 triệu USD, tăng gấp 2,3 lần; Italia: 15,3 triệu USD, giảm 22,6%; Thái Lan: 13,6 triệu USD, tăng 74,8%;...so với cùng kỳ năm 2012.

Phân bón các loại: trong tháng lượng phân bón nhập khẩu của cả nước là 192 nghìn tấn, giảm 38,7%, trị giá là gần 84 triệu USD, giảm 34,6% so với tháng trước. Tính đến hết tháng 02/2013, lượng nhập khẩu phân bón của cả nước là 504 nghìn tấn, trị giá là 211 triệu USD, tăng 27,7% về lượng và tăng 28,2% về trị giá so với cùng kỳ năm 2012.

Việt Nam nhập khẩu phân bón trong 2 tháng qua chủ yếu có xuất xứ từ: Trung Quốc: 166 nghìn tấn, tăng 19,3% và chiếm tỷ trọng 32,9% tổng lượng nhập khẩu phân bón của cả nước; Philippin: 57,3 nghìn tấn, tăng gấp 3 lần; Hàn Quốc: 45,7 nghìn tấn, tăng 60,5%; Nhật Bản: 40,6 nghìn tấn, giảm 42,3%; ... so với 2 tháng/2012.

Ô tô nguyên chiếc: Trong tháng lượng ô tô nguyên chiếc nhập khẩu là gần 1,5 nghìn chiếc, giảm 50,5% so với tháng trước, trong đó ô tô tải nhập khẩu 731 chiếc, giảm 7,9%; ô tô dưới 9 chỗ ngồi nhập khẩu 668 chiếc, giảm 67%; ...

Tính đến hết 2 tháng/2013, cả nước nhập khẩu gần 4,53 nghìn chiếc ô tô nguyên chiếc, giảm 4,7% so với cùng kỳ năm trước, trị giá là 89 triệu USD, tăng 9,1%; trong đó xe dưới 9 chỗ là 2,69 nghìn chiếc, giảm 18%; ô tô tải là gần 1,53 nghìn chiếc, tăng 28,3%; ...

Xe ô tô nguyên chiếc nhập khẩu vào Việt Nam chủ yếu có xuất xứ từ Hàn Quốc với 2,42 nghìn chiếc, tăng 4,6% so với cùng kỳ năm 2012. Tiếp theo là từ Thái Lan: 837 chiếc, tăng nhẹ 0,4%; Trung Quốc: 396 chiếc, tăng 53,5%; ...so với cùng kỳ năm 2012.

Thống kê Hải quan